TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2022/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 12 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 629/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 35, ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

- Anh Phan Quang V, sinh năm 1984.

HKTT: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh V.

Địa chỉ: Tổ 35, ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Tuyết N và anh Phan Quang V thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị N và anh V trình bày không có.

[3] Về tài sản chung: Chị N và anh V trình bày không có.

[4] Về nợ chung: Chị N và anh V trình bày không có.

Về lệ phí: Chị N và anh V chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tuyết N và anh Phan Quang V.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện chị Trần Thị Tuyết N và anh Phan Quang V chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006022 ngày 22/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (chị N, anh V đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H. Long Thành (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Tam An (1)
GCNKH số 62 ngày 11/6/2009;
- Lưu hồ sơ vụ án (3)

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc An